

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trương Thị Năm,
trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại của bà Trương Thị Năm trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Theo Báo cáo số 25/BC-TNMT ngày 17/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung đơn của công dân

Ngày 05/5/2023, UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 485/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An - QL.31 - QL.1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa - Khuôn Thần (viết tắt là Dự án) trên địa bàn huyện Lục Nam và Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 486/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, trong đó bà Trương Thị Năm bị thu hồi diện tích 902,4m² đất (đất ở diện tích 120m²; đất trồng cây lâu năm 782,4m²), được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 1.312.774.010đồng; tuy nhiên, bà Trương Thị Năm không nhất trí.

Bà Trương Thị Năm (ủy quyền cho bà Trịnh Thị Hiền) khiếu nại Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (lần đầu). Với nội dung cụ thể như sau:

(1) Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất của gia đình là chưa đúng, UBND huyện phải thành lập Hội đồng xác định lại nguồn gốc sử dụng đất, vì

gia đình bà đã sử dụng đất từ trước ngày 18/12/1980.

(2) Việc UBND huyện Lục Ngạn xác định chỉ giới thu hồi của gia đình 120m² đất ở là chưa đúng, phải xác định toàn bộ diện tích đất có nhà ở và công trình phụ là đất ở và bồi thường theo giá đất ở.

(3) Việc UBND huyện Lục Ngạn bồi thường diện tích còn lại là đất trồng cây lâu năm (sau khi trừ diện tích đất ở có công trình, vật kiến trúc trên đất) là chưa đúng, do diện tích đất có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở được sử dụng trước ngày 18/12/1980, do đó diện tích đất trên phải được công nhận như đất ở và được bồi thường theo đơn giá đất ở.

(4) Việc được bồi thường là các công trình, vật kiến trúc trên đất thu hồi bằng 80% đơn giá là chưa đúng; phải bồi thường 100% đơn giá vì các công trình này xây dựng trên diện tích đất ở của gia đình.

Ngoài ra, qua làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường, bà Trịnh Thị Hiền (được bà Trương Thị Năm uỷ quyền) khiếu nại về trình tự giải quyết khiếu nại không đảm bảo quy định (ngoài nội dung Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn đã giải quyết nêu trên). Với nội dung cụ thể như sau:

(1) Ngày 11/8/2023, bà Trương Thị Năm có đơn, đến ngày 02/10/2023 nhận Giấy mời đối thoại thì bà mới nhận được Thông báo thụ lý giải quyết đơn khiếu nại (Thông báo số 233/TB-UBND ngày 22/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện).

(2) Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Lục Ngạn được giao xác minh nội dung khiếu nại là không khách quan (do Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tham mưu thu hồi đất, bồi thường GPMB).

(3) Thành phần tham gia đối thoại không đúng quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, vì Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn uỷ quyền cho Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 06/10/2023, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 5256/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (lần đầu), trong đó có nội dung:

“Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được giải quyết như sau:

1. Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất của gia đình là chưa đúng, UBND huyện phải thành lập Hội đồng xác định lại nguồn gốc sử dụng đất của gia đình vì gia đình bà đã sử dụng đất từ trước ngày 18/12/1980 là không có cơ sở, nội dung này là khiếu nại sai.

2. Việc UBND huyện Lục Ngạn xác định chỉ giới thu hồi của gia đình 120m² đất ở là chưa đúng, phải xác định toàn bộ diện tích đất có nhà ở và công trình phụ là đất ở và bồi thường theo giá đất ở là có cơ sở, nội dung này là khiếu nại đúng.

3. Việc UBND huyện Lục Ngạn bồi thường diện tích còn lại là đất trồng

cây lâu năm (sau khi trừ diện tích đất ở có công trình, vật kiến trúc trên đất) là chưa đúng, do diện tích đất có nguồn gốc là đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở được sử dụng trước ngày 18/12/1980, do đó diện tích đất trên phải được công nhận như đất ở và được bồi thường theo đơn giá đất ở là không có cơ sở, nội dung này là khiếu nại sai.

4. Việc được bồi thường các công trình, vật kiến trúc trên đất thu hồi bằng 80% đơn giá là chưa đúng; phải bồi thường 100% đơn giá vì các công trình này xây dựng trên diện tích đất ở của gia đình là không có cơ sở, nội dung này là khiếu nại sai.

5. Giao cơ quan chuyên môn thực hiện như sau:

5.1. Giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự, giao thông, xây dựng, môi trường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND xã Quý Sơn, hộ gia đình lập điều chỉnh phương án có thu hồi đất ở, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ bà Trương Thị Năm, thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn trình UBND huyện phê duyệt theo đúng quy định xong trước ngày 15/10/2023...

5.3. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chuyên môn liên quan nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc lập phương án và tham mưu UBND huyện ban hành các quyết định như trên”.

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn, bà Trương Thị Năm đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị xem xét, giải quyết.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Diễn biến vụ việc:

Để thực hiện Dự án, ngày 05/5/2023, UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 485/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 486/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB.

Không nhất trí với việc thu hồi đất, bồi thường GPMB, bà Trương Thị Năm đã có đơn khiếu nại các Quyết định ngày 05/5/2023 của UBND huyện Lục Ngạn: số 485/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và số 486/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường GPMB do thu hồi đất thực hiện Dự án.

Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn đã có Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại và Quyết định giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại của công dân.

Trên cơ sở Báo cáo số 70/BC-TNMT ngày 05/10/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường; ngày 06/10/2023, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 5256/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (lần đầu).

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn, bà Trương Thị Năm đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị xem xét, giải quyết. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi

trường xem xét, xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

2. Việc thu hồi đất của hộ gia đình bà Trương Thị Năm:

Ngày 26/02/2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 353/QĐ-UBND về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

Ngày 27/7/2022, UBND huyện Lục Ngạn ban hành Thông báo số 31/TB-UBND về thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Theo bản đồ phục vụ công tác thu hồi đất thực hiện dự án, diện tích hộ bà Năm bị thu hồi nằm trong thửa đất số 301, tờ bản đồ số 139, diện tích 2.312,5m², diện tích nằm trong chỉ giới thu hồi, giải phóng mặt bằng (GPMB) là 902,4m² đất (đất ở diện tích 120m²; đất trồng cây lâu năm 782,4m²).

UBND xã Quý Sơn đã phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường huyện thông báo đến hộ bà Năm để thực hiện kê khai, kiểm kê theo quy định.

Ngày 05/5/2023, UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 485/QĐ-UBND về việc thu hồi đất thực hiện Dự án (đợt 4) đã thu hồi tổng diện tích 26.929,3m² của 36 hộ gia đình, cá nhân, trong đó hộ bà Trương Thị Năm bị thu hồi diện tích 902,4m² (đất ở 120m²; đất trồng cây lâu năm 782,4m²).

Ngày 05/5/2023, UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 486/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường do thu hồi đất nêu trên, với tổng số tiền 13.271.634.706đồng, trong đó hộ bà Trương Thị Năm được bồi thường, hỗ trợ số tiền 1.312.774.010đồng (*gồm bồi thường về đất 333.903.300đồng; bồi thường, hỗ trợ tài sản, công trình 830.298.730đồng, hỗ trợ khác 148.571.980đồng*).

Thực hiện Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại (đã nêu trên), trên cơ sở đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 986/TTr-TNMT ngày 28/12/2023, cùng ngày UBND huyện Lục Ngạn ban hành các Quyết định: số 1213/QĐ-UBND về việc điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi thực hiện dự án, thu hồi của hộ bà Trương Thị Năm 902,4m² đất, trong đó 165m² đất ở; 737,4m² đất trồng cây lâu năm; số 1214/QĐ-UBND về việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình cá nhân tại Dự án, trong đó gia đình bà Năm được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền 1.409.383.930đồng.

3. Về nguồn gốc, quá trình hộ bà Trương Thị Năm sử dụng đất:

3.1. Kết quả làm việc với bà Trịnh Thị Hiền (do bà Trương Thị Năm uỷ quyền):

- Bà Trịnh Thị Hiền trình bày: Gia đình bà Trương Thị Năm đang sử dụng thửa đất tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn từ trước năm 1980 (nhưng không có hồ sơ thể hiện). Ngày 11/6/2001, UBND huyện Lục Ngạn cấp Giấy CNQSD đất, sê ri

số P297198 cho gia đình bà diện tích 1.612m², trong đó đất ở 350m², đất vườn 1.262m² tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn.

- Nay Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, gia đình công dân không nhất trí với việc thu hồi đất, bồi thường GPMB; khiếu nại Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (lần đầu).

- Quá trình làm việc bà Trịnh Thị Hiền cung cấp: Bản phôi to Giấy CNQSD đất do UBND huyện Lục Ngạn cấp cho hộ bà Trương Thị Năm ngày 11/6/2001 diện tích 1.612m², trong đó đất ở 350m², đất vườn 1.262m². Ngoài ra không còn hồ sơ, tài liệu nào khác.

3.2. Kết quả làm việc với UBND xã Quý Sơn:

- Về nguồn gốc sử dụng đất của gia đình bà Trương Thị Năm do ông cha để lại, không có giấy tờ cho đến khi được cấp Giấy CNQSD đất năm 2001.

- UBND xã Quý Sơn xác nhận diện tích đất thu hồi 902,4m² nằm trong thửa đất số 301, tờ bản đồ số 139, diện tích 2.312,5m²; thửa đất trên đã được UBND huyện Lục Ngạn cấp Giấy CNQSD đất ngày 11/6/2001, diện tích 1.612m², trong đó đất ở 350m², đất vườn 1.262m².

3.3. Kết quả làm việc với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:

Về việc công dân khiếu nại về trình tự giải quyết khiếu nại không đảm bảo quy định: Phòng Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chuyên môn đã tham mưu Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn: Thông báo số 233/TB-UBND ngày 22/8/2023 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu đối với đơn của bà Trương Thị Năm; Quyết định số 5226/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 về việc ủy quyền tổ chức đối thoại giải quyết đơn của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn.

3.4. Căn cứ điều chỉnh Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường của hộ bà Trương Thị Năm:

Thực hiện Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm (lần đầu), Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự, giao thông, xây dựng, môi trường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND xã Quý Sơn, hộ gia đình bà Năm đã xác định diện tích bị thu hồi có công trình, vật kiến trúc là đất ở; qua đó, đã xác định được 165m² đất ở, 737,4m² đất trồng cây lâu năm để làm cơ sở điều chỉnh Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường của hộ bà Trương Thị Năm.

3.5. Kết quả kiểm tra thông tin, tài liệu thấy:

- Dự án Xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An - QL.31 - QL.1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa - Khuôn Thần trên địa bàn huyện Lục Nam và Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng

đất hàng năm; được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án tại Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 26/02/2021.

- Về hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường GPMB thực hiện Dự án đối với hộ bà Trương Thị Năm có phần sai sót đã được UBND huyện Lục Ngạn điều chỉnh kịp thời; hồ sơ, tài liệu giải quyết đơn khiếu nại của bà Năm đảm bảo theo quy định của pháp luật.

IV. Kết quả đối thoại

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 16/01/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với bà Trịnh Thị Hiền, ông Diệp Văn Hải (là con trai bà Trương Thị Năm). Tại buổi đối thoại, các đại biểu trao đổi làm rõ về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; trình tự, thủ tục về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, bà Hiền vẫn giữ nguyên nội dung khiếu nại nêu trên, nhưng không có căn cứ pháp luật để chứng minh.

Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn quan điểm việc bà Trương Thị Năm khiếu nại là không có cơ sở, giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

V. Kết luận, đề xuất biện pháp giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Kết luận:

1.1. Nội dung bà Trương Thị Năm đề nghị UBND huyện Lục Ngạn phải thành lập Hội đồng xác định lại nguồn gốc sử dụng đất vì gia đình bà đã sử dụng đất từ trước ngày 18/12/1980 nhưng bà Năm không cung cấp được một trong các loại giấy tờ theo quy định tại các khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Do vậy, căn cứ Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 5 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, thửa đất của hộ bà Trương Thị Năm đã được UBND huyện Lục Ngạn cấp Giấy CNQSD đất, bà Năm sử dụng ổn định, liên tục từ đó đến nay, diện tích đất ở được xác định là diện tích ghi trên Giấy CNQSD đất (đất ở 350m²). Bà Trương Thị Năm đề nghị UBND huyện Lục Ngạn phải thành lập Hội đồng xác định lại nguồn gốc sử dụng đất vì gia đình bà đã sử dụng đất từ trước ngày 18/12/1980 là không có căn cứ pháp luật.

1.2. Việc bà Trương Thị Năm đề nghị phần diện tích có công trình, vật kiến trúc được bồi thường là đất ở và bồi thường tài sản 100% theo đơn giá quy định: Đối với diện tích đất thu hồi tại thửa số 301, tờ bản đồ 139 đã được UBND huyện Lục Ngạn cấp Giấy CNQSD đất ngày 11/6/2001, diện tích 1.612m², trong đó đất ở 350m², đất vườn 1.262m²; các công trình, vật kiến trúc do gia đình bà Năm xây dựng trong phạm vi đất ở của gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai năm 2013, bà Trương Thị Năm đề nghị phần diện tích có công trình, vật kiến trúc được bồi thường là đất ở và bồi thường tài sản 100% theo đơn giá quy định là có cơ sở. Nội dung này đã được UBND huyện Lục Ngạn ban hành các Quyết định: số 1213/QĐ-UBND về việc điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi thực hiện Dự án; số 1214/QĐ-UBND về việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình cá nhân tại Dự án. Theo đó, diện tích đất bà Năm bị thu hồi được điều chỉnh từ 120m² đất ở, 782,4m² đất trồng cây lâu năm thành diện tích 165m² đất ở, 737,4m² đất trồng cây lâu năm; số tiền được bồi thường về đất được điều chỉnh từ 333.903.300 đồng thành 434.568.300 đồng.

1.3. Việc bà Trương Thị Năm đề nghị bồi thường như là đất ở đối với phần diện tích sau khi trừ diện tích đất ở có công trình, vật kiến trúc trên đất: Quá trình làm việc ngoài Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp năm 2001, bà Năm không cung cấp được thêm một trong các loại giấy tờ quy định tại các khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tại khoản 6 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *“Phần diện tích đất vườn, ao còn lại sau khi đã xác định diện tích đất ở theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và khoản 5, Điều 103 thì được xác định sử dụng vào mục đích hiện trạng đang sử dụng theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật này”*, trong khi hiện trạng trên đất bà Trương Thị Năm trồng chủ yếu là cây ăn quả lâu năm. Do vậy, nội dung bà Năm đề nghị là không có cơ sở.

1.4. Về nội dung đề nghị được bồi thường các công trình, vật kiến trúc trên đất thu hồi bằng 80% đơn giá là chưa đúng; phải bồi thường 100% đơn giá vì các công trình này được xây dựng trên diện tích đất ở của gia đình: Hồ sơ bồi thường, giải phóng mặt bằng do Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự, giao thông, xây dựng, môi trường huyện thiết lập thì tài sản là công trình, vật kiến trúc trên diện tích 120m² đất ở và nhà lợp mái pờ rô của gia đình bà đã được tính toán, bồi thường bằng 100% đơn giá phê duyệt tại mục *“3. Bồi thường về công trình, vật kiến trúc trên đất”*. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ thấy Phương án bồi thường số 24/PA-BTGPMB ngày 01/3/2023 lập còn chưa thống nhất với Biên bản kiểm kê số 74 ngày 15/8/2022 nên cần điều chỉnh theo đúng số liệu kiểm kê. Nội dung này đã được UBND huyện Lục Ngạn ban hành Quyết định số 1214/QĐ-UBND về việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình cá nhân tại Dự án theo đúng quy định tại Điều 89 Luật Đất đai năm 2013. Theo đó, bà Trương Thị Năm được điều chỉnh Phương án bồi thường 100% giá trị công trình; số tiền được bồi thường về tài sản được điều chỉnh từ 424.188.730 đồng thành 432.750.330 đồng.

Ngoài ra, sau khi xem xét hồ sơ giải quyết đơn thư thấy: Về trình tự giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn đối với đơn khiếu nại

của bà Trương Thị Năm đảm bảo theo quy định tại Điều 13, Điều 27, Điều 29 và Điều 30 Luật Khiếu nại năm 2013.

1.5. Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (*lần đầu*) là khách quan, các tồn tại đã được khắc phục kịp thời, bà Trương Thị Năm khiếu nại là khiếu nại sai.

2. Đề xuất biện pháp giải quyết:

Căn cứ khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 21, Điều 27, Điều 29, Điều 30 Luật Khiếu nại năm 2011; Điều 89, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 100, Điều 103, khoản 1 Điều 143 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18, khoản 5 Điều 24 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm với nội dung:

- Thống nhất với Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (*lần đầu*).

- Các Quyết định ngày 28/12/2023 của UBND huyện Lục Ngạn: số 1213/QĐ-UBND về việc điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi đối với các hộ gia đình, cá nhân tại Dự án; số 1214/QĐ-UBND về việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân tại Dự án đảm bảo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của bà Trương Thị Năm trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn được giải quyết như sau:

1. Thống nhất với Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc giải quyết khiếu nại của bà Trương Thị Năm, trú tại thôn Phi Lễ, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (*lần đầu*).

2. Quyết định số 1213/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Lục Ngạn về việc điều chỉnh diện tích, loại đất thu hồi đối với các hộ gia đình, cá nhân tại Dự án và Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Lục Ngạn về việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân tại Dự án đảm bảo quy định của pháp luật.

Điều 2. Bà Trương Thị Năm có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn và bà Trương Thị Năm; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTrCP, TCDTW;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- Ban Nội chính TU, Ủy ban KTTU;
- VP UBND tỉnh:
- + LDVP, KTN;
- + Công TTĐT tỉnh;
- + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích